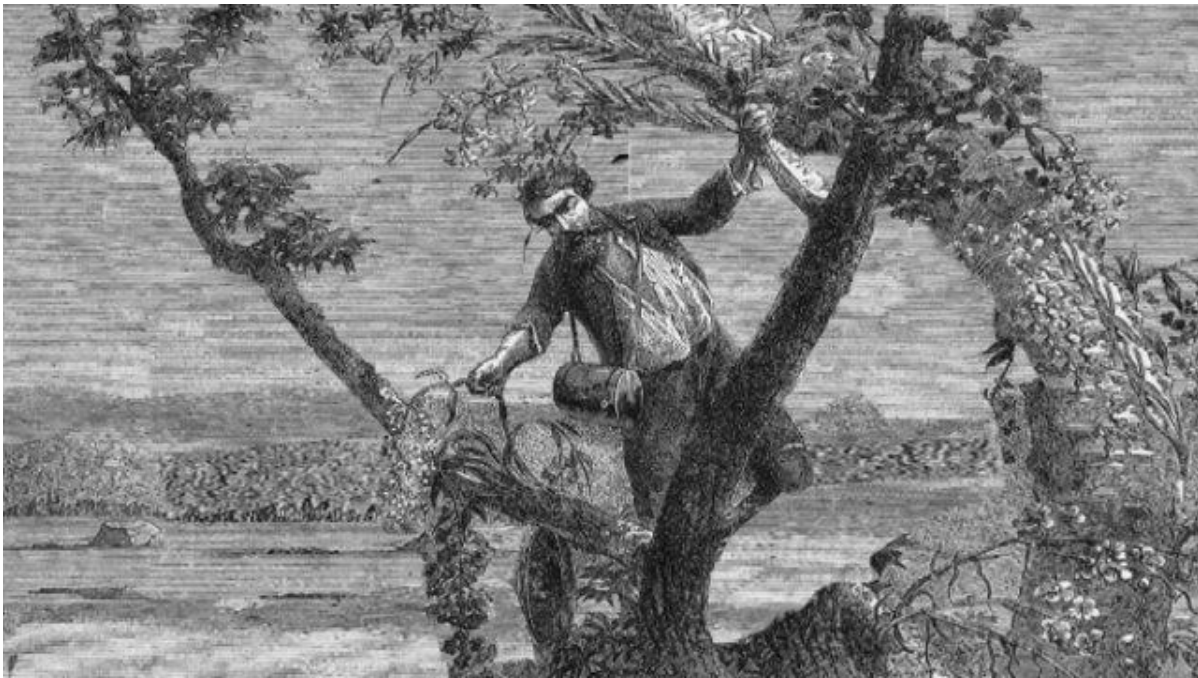


Hành Trình Đến Núi Lửa (Journey to Fire Mountain) *Paphiopedilum sanderianum*

Sáng sớm hôm đó, trong làn sương mỏng và tiếng hót của lũ chim rừng, chúng tôi đã lên đường đi vào những khu rừng thẳm ở Borneo để tìm hiếm hoa lan.

Tiong, người dẫn đường và 2 người giúp việc dừng chân ở cuối mỏm núi đá vôi, đốt những nén nhang và tiền giấy để cầu xin thần núi phù hộ cho mọi người được bình an. Tất cả mọi việc đều xuôi xẻ, nhưng đến trưa thảm họa đã xảy ra khi Tiong leo tới gần ngọn cây, đã vô tình nắm phải một con rắn độc đang nằm ngủ trên cành. Trong khoảnh khắc, anh buông tay rơi xuống với tiếng thét hãi hùng và dấu vết của 2 chiếc răng nanh trên mu bàn tay.



Murilia.com

Từ trên tàn cây cao vút, một thân người rớt xồng, tay chân quờ quạng trong không khí, rồi tiếng cành cây gãy đổ và cuối cùng là tiếng vang ghê rợn của xác thịt chạm với mặt đất. Qua ánh sáng yếu ớt xuyên qua cành lá, một vài mẩu vụn tiếp tục rơi xuống làm lay động khóm cây rừng. Tiếp theo là những tiếng rên rỉ vang lên, hòa lẫn với tiếng ve sầu thê lương, âm đạm, đó là số phận bi thảm của một kẻ săn lùng hoa lan. Trước cảnh tượng đau thương đó, tôi hoảng sợ gần như muốn chết đứng, không còn hơi thở, mồ hôi từ trên mặt từng giọt liên tiếp đổ xuống cảm...

Chúng tôi đành phải bỏ dở cuộc tìm lan và suốt buổi chiều hôm đó tìm cách mang Tiong ra khỏi khu rừng núi hiểm nghèo đã làm cho tôi không còn muốn tham dự một cuộc tìm kiếm hoa lan nào nữa.

Năm 1982, những thổ dân ở Penan đã giúp tôi vượt qua đảo Borneo, trong 6 tháng trời trên khoảng đường dài 1,500 dặm. Suốt đoạn đường đầy lo âu và gian khổ này làm cho tôi nhiều lần suýt mất mạng, nhưng điều quan trọng hơn cả là đã dạy cho tôi biết cách mưu sinh, biết ứng xử với mọi tình thế và từ đó làm thay đổi cuộc đời...

Khi trở về nhà, tôi bắt đầu viết cuốn truyện đầu tiên và cảm thấy có một món nợ ân tình với những thổ dân này. Họ chỉ là những người du mục săn thú và thu lượm lâm sản, ngày nay vẫn sống trong những làng hẻo lánh, xa xôi. Chẳng phải là nhà nông mà cũng chẳng có một nghề nghiệp nào, cho nên không có nguồn lợi thu nhập, họ đành phải lang thang đây đó làm mướn cho các công ty hầm mỏ hay khai thác gỗ. Thời gian trôi qua, tôi nảy sinh ra ý tưởng giúp họ lập ra một trang trại nhỏ bán những sản phẩm mót lại của việc khai thác gỗ rừng vì họ rất giỏi trong việc tìm kiếm lâm sản. Nhưng tôi hoàn toàn mù mờ không biết bắt đầu ra sao và sắp xếp mọi sinh hoạt ở trang trại như thế nào và cũng chẳng biết loại cây nào nên trồng, cây nào có giá. Tôi cũng không hề biết là cây nào bị luật lệ quốc tế cấm đoán. Tôi mong muốn học hỏi ở Tiang phương cách tìm kiếm lan rừng, nhưng kết cuộc là bây giờ anh ta nằm trong bệnh viện với bình dưỡng khí và tôi buồn bã ra về với dự án dở dang...

Nhưng sáu tháng sau đó, tôi nhận được lá thư của Richard Baskin, một nhà trồng lan ở Minneapolis, cho biết là ông ta muốn tôi sẽ dẫn ông ta và người bạn là Donald Lewitt, cũng là một người trồng lan ở North Dakota, đi Borneo để tìm kiếm cây lan hài *Paphiopedilum sanderianum*.

Đây là một chuyện khó khăn, nhưng sau vài ngày suy nghĩ rằng tôi có thể học hỏi được ở 2 người này về hoa lan và cách lập trang trại trồng lan, nên tôi đã điện thoại để bàn bạc về chuyến đi. Richard giải thích rằng: *“Đây là một cây lan kỳ lạ! Có lẽ trên trái đất này chỉ có mười người mới thấy cây này ở trong rừng thẳm và đã làm cho nhiều khoa học gia, nhà bảo tồn thực vật và các nhà buôn lan phải xôn xao bàn tán.”*

Tôi không biết gì về hoa lan cả, cũng chẳng có thể phân biệt được sự khác biệt giữa cây lan Phalaenopsis và Ondotoglossum, mà tại sao tôi lại phải dính líu đến chuyện tìm lan này. Nhưng suốt 18 năm qua thăm viếng Borneo hơn một chục lần, tôi đã hiểu biết khá nhiều về miền rừng núi hiểm trở mà Richard và Donald muốn biết đến. Họ có tiền và tôi có dư thì giờ và 3 tháng sau, khi chúng tôi đang lội bùn đến cổ chân ở thượng nguồn con sông của cánh rừng Sarawack, phía đông Malaysia, thuộc Borneo thì có mấy thổ dân thấp lùn tiến đến với ngọn lao trong tay.

Đó là Bati và Katong, mười năm về trước tôi cùng đi với họ qua mấy trăm dặm đường, nên đã báo tin về cuộc hành trình này và hẹn gặp nhau ở ngã ba sông Limbang và Medelam vào dịp trăng tròn, giữa tháng 4 năm 1993.

Những người thổ dân này không hề biết tiếng Anh, không biết đến bản đồ cũng như địa bàn, nhưng họ có chó săn và ngọn lao. Họ biết cách lấy lá làm lều trú mưa trong vòng 20 phút, biết bắt cá bằng bàn chân và biết nhóm đống lửa trong cơn mưa mà chẳng cần đếm diêm quẹt. Rừng cây là nhà của họ, nơi họ sinh ra và cũng là nơi an nghỉ của ông cha họ. Gần đây họ mới có một tiệm nhỏ bán thức ăn, thuốc men và vật dụng xây cất. Đối với người Tây Âu, rừng già Borneo là một nơi bản thủ đầy những vất vả, muỗi mòng, gián rết hôi thối và bệnh tật chết người.

Khi tôi cho họ biết về mục đích chuyến đi của chúng tôi họ rất đổi ngạc nhiên. Bati hỏi tôi:

“Họ vượt qua 12 ngàn dặm tới đây, chỉ để tìm lan hay sao?”

“Thực đó,” tôi trả lời.

“Hoa này có ăn được hay không?”

“Không!”

“Có thể dùng làm thuốc được không?”

“Không!”

“Thế họ làm gì với bông hoa này?”

“Chụp ảnh và đo kích thước lá cây.”

“Họ phải trả bao nhiêu tiền để nhìn thấy hoa này?”

“Khoảng \$3,500 một người.”

Tuy đã được dặn dò từ trước, Bati và Katong tỏ vẻ yên lặng không mấy quan tâm đến nhưng thực ra họ có đôi chút hoài nghi, khi thấy chiếc thuyền độc mộc chạt đầy một núi hành lý lạ lùng. Ngoài chiếc máy đo ẩm độ, Donald đeo ở cổ còn có máy đo cao độ, tọa độ của cây lan chỉ sai biệt chừng 10 feet hay 10 inches gì đó, tôi nhớ không rõ. Thêm vào đó là máy quay phim, máy chụp hình, địa bàn, máy ghi âm, bình điện, máy sạc bình, ông nhòm, kem chống nắng, thước lọc nước, thuốc gội đầu, thuốc khử mùi hôi, thuốc đuổi côn trùng. Ngoài ra còn có quần áo đi rừng, giày bốt, thức ăn khô, nệm hơi, gối, mùng mền cho đến cuộn giấy đi cầu, giường gấp, lò nấu bếp, hộp đựng thức ăn, dù vải, ly uống trà bằng nhựa, đồng hồ đeo tay, kính mát v.v... và lại có cả chiếc cầu tiêu bằng giấy bồi...

Hai người Penan mang theo nồi nấu ăn, ống thổi tên tẩm thuốc độc và dao đi rừng. Họ cũng mang theo 2 túi đeo lưng để phòng khi phải mang các vật dụng đi rừng cho cả đoàn. Chúng tôi rời bến và bắt đầu cuộc hành trình vào phía trong đảo khi nước sông Medalam dâng cao. Thuyền đi chậm chạp, ngược dòng con sông nước đục ngầu với những cây cối tróc gốc nổi trên mặt nước. Hai bên bờ quanh co, thỉnh thoảng lại có những cây cỏ thụ xanh tươi, thân cây và cành lá bám đầy dây dại và hoa lan.

Donald vừa lấy tay đập muỗi ở trên trán vừa hô lên: *“Dimorphorchis lowii”*. Rồi thì Richard cũng nhận ra cây *“Dyakia hendersoniana”* và cây *“Grammatophyllum speciosum”*, cây lan to lớn nhất thế giới, và họ tiếp tục ghi nhận tên những cây lan Borneo và cãi vã làm cho người Penang dẫn đường phải lo ngại.



Dimorphorchis lowii
Orchidonline.com.au



Dyakia hendersoniana
Sarawak Nature Photography



Arachnanthe clarkei
Mani Turkel

Bồng Donald la to, về mặt phần khích: “*Arachnanthe!*”

Richard phản bác lại: “Đó là *Dimorphorchid* .”

Thế cuộc tranh cãi về danh từ khoa học bùng lên và chấm dứt bằng một sự im lặng khó chịu và đó là những chuyện tôi phải nghe và xảy ra trong suốt cuộc hành trình.

Katong hỏi:

“*Liệu họ có đánh nhau không?*”

“*Không! Họ chỉ tranh luận về tên cây lan mà thôi.*”

Vượt dòng sông khá xa, Donald hạ chiếc ống nhòm xuống cho đôi mắt nghỉ ngơi và kể cho chúng tôi câu chuyện một người khách xấu tính. Người này đã chế ra một chất hóa học có mùi một con ruồi cái chỉ khi động đực mới tiết ra. Anh ta buộc tội Donald là đã bán cho một cây có bệnh và đánh Donald đến bất tỉnh trong nhà kính. Rồi Richard lại kể rằng: Hai nhà trồng lan ở California đã tranh chấp về chuyện lai giống lan đa chủng loại, rồi kết thúc bằng khúc ống nước và súng đạn rồi một người đã chết. Khi nghe tôi nói lại, Bati và Katong nghĩ rằng hoa lan là một chuyện quá nguy hiểm.

Chiều tối hôm đó, chúng tôi kéo thuyền lên bờ cát và mang hành lý lên bờ. Bati dựng tạm một căn lều bằng lá và cây nhỏ, trong khi Katong vào rừng kiếm thức ăn. Một lát sau anh ta trở lại với gói mít (buah nakan) và một khúc rễ cây *Eurycoma longifolia* (Tonkat Ali) dài gần một thước. Theo Katong, người nào uống thứ trà bằng rễ cây này có thể giao hoan tới 5 lần một đêm, nó còn có giá trị hơn là hoa lan nữa.

Chúng tôi cắt khúc rễ này ra thành nhiều đoạn nhỏ và sau bữa cơm tối với cá tươi, đọt cây dương xỉ, mít và khui chai rượu gạo đầu tiên. Nhìn những tàn lửa chập chờn bay trong rừng đêm làm cho chúng tôi tạm quên đi những nỗi lo âu của ngày khởi hành.

Tối hôm đó bên ngọn lửa bập bùng, Richard đã tả lại hình dáng cây lan *Paphiopedilum sanderianum*, cây lan hài của vùng nhiệt đới mà chúng tôi đang tìm kiếm là một loài lan có chiếc túi lưỡi giống như mũi chiếc hài của phụ nữ. Loài lan này có khoảng 80 giống mọc từ Ấn Độ qua Trung Quốc, Đông Nam Á Châu tới New Guinea và quần đảo Solomon. Nơi có nhiều lan nhất là Sarawak, đó là vùng chúng tôi đang tìm đến và người Penan gọi là Gunong Api (Núi Lửa). Vào năm 1993, muốn vào nơi này chỉ có cách đi bộ và dùng thuyền độc mộc với thời gian đi và về trong 10 ngày.

Paphiopedilum sanderianum là một cây lan hài kỳ lạ đã bị người ta săn lùng dữ dội nhất thế giới. Bông hoa của cây lan này có hai cánh dài buông rũ xuống dài tới gần một thước. Thêm vào đó, cây lan này còn có một tiểu sử ly kỳ. Năm 1885, J. Förstermann, một nhà sưu tầm người Đức đã tìm thấy tại khu rừng rậm ẩm ướt ở Sarawak. Richard cho biết thêm rằng nhiều chuyên gia về lan nghĩ rằng cây này đã tuyệt chủng. Nhưng vào năm 1978, thảo mộc gia Ivan Nielsen đã vô tình tìm thấy ở gần rặng núi Fire Mountain và từ đó cây lan *Paph. sanderianum* đã được vài thảo mộc gia và những vườn thảo mộc đánh giá là cây lan có nguy cơ tuyệt chủng nhất thế giới.

Donald và Richard cho biết thêm rằng sau khi tìm thấy cây lan vào năm 1978, nhiều nhà sưu tầm muốn tìm biết cây lan mọc ở đâu. Tiếp theo là những khoa học gia, vườn thực vật, khảo cứu gia và các nhà thương mại đều nhúng tay vào việc tìm kiếm để nghiên cứu và nhân giống, đã làm cho những người phụ trách về Hiệp ước bảo vệ những giống cơ nguy cơ tuyệt chủng (CITIES viết tắt của *Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora*) tại Geneve phải để ý tới.



RVO's OrchidTalk Forum

Đối với tôi chuyện buôn lậu hoa lan là một chuyện hoàn toàn mới lạ, làm cho tôi đặc biệt chú tâm theo dõi. Gần một năm sau cây lan *Paph. sanderianum* được đưa vào chương trình nghị sự của tổ chức CITIES, như thể là cây lan này cần sự bảo vệ tức khắc hơn là con gấu trúc Panda hay loài voi Phi Châu. Điểm chính yếu là luật lệ cấm buôn bán này không biết gì đến sự khác biệt giữa cây cỏ và động vật. Những loài thú như voi, tê giác, cá voi v.v... mỗi năm chỉ có thể sinh ra một con, trong khi một trái lan có thể sản xuất ra từ 8,000-10,000 cây lan nhỏ và trong vườn lan thương mại một cây lan có thể có tới 5-20 trái lan. Nếu cá voi, tê giác và voi đều có đặc tính sinh sản như vậy, trên thế giới sẽ không còn nơi nào để chúng sống cả.

Năm 1989, cây *Paph. sanderianum* và tất cả loài lan hài được xếp vào (CITIES Appendix I) danh sách dành cho những giống có nguy cơ tuyệt chủng cao nhất. Luật quốc tế ban hành về việc cấm buôn bán cây rừng kể cả, phần hoa, trái lan và ngay cả lá của những cây này nữa, thực là kỳ cục. Có lẽ thoát thai từ luật cấm buôn bán ngà voi, sừng tê giác, răng nanh sư tử biển, mai đồi mồi, da trăn và dương vật hổ phơi khô. Tôi hoài nghi là có chuyện liên hệ nào đó giữa dương vật hổ phơi khô và trái lan chăng?

Tháng 12 năm 1987, Henry Azadehdel, một nhà sưu tầm hoa lan, bị bắt ở phi trường Heathrow (Anh Quốc) với tội danh buôn lậu lan rừng. Báo chí Anh và Hoa Kỳ đã theo dõi tin cây lan được nhập lậu ra sao và chuyện này sẽ dẫn tới việc làm cho những loài lan rừng bị tuyệt chủng.

Và những chuyện bí mật giữa các khoa học gia và người trồng lan vẫn còn được bàn luận dài dài.

Những ngày nóng nực và buồn bã trôi qua theo giòng nước. Đêm đến, chúng tôi ngồi bên ngọn lửa trại bàn luận về chuyện bảo vệ hoa lan lạ lùng của thế giới hiện nay. Điều mà tôi cho là thiếu sót trong việc đưa cây *Paph. sanderianum* vào Danh Sách I, mà tuyệt nhiên không có một dẫn chứng nào là cây này còn rất ít.

Bati ngưng dùng con dao có chuôi bằng đuôi một giống khi đuôi dài, để chuốt những chiếc tên tầm độc hỏi:

“Thì ra người ta dùng tiền để ra luật bảo vệ cây lan ư?”

Thực ra chưa một ai biết cây lan này còn nhiều hay ít, điều kiện sinh sống của cây lan ra sao? Điều quan trọng hơn cả là trong Danh Sách I, CITIES không phân biệt giữa cây sống và cây chết. Richard kể lại rằng: Một khoa học gia danh tiếng của Đức đã bị nhân viên quan thuế từ chối chỉ vì không có giấy phép nhập cảng một cây lan đã ướp khô từ 100 năm về trước để nghiên cứu, làm cho nhà khoa học nổi nóng nên đã đâm vào mặt anh quan thuế và phải ra tòa vì đã hành hung nhân viên đang thừa hành công vụ.

Katong lại hỏi:

“Mang cây khô đi nơi khác cũng là vi phạm luật hay sao?”

Tôi không thể trách những người Penan khi họ phải ngạc nhiên về luật lệ này, nhưng khi nghe Donald kể lại rằng nhân viên quan thuế mang súng ống và chó săn đến bố ráp một vườn lan ở Âu Châu, thì càng nghe những chuyện lạ lùng này lại càng thêm khó hiểu.

Ngày ngày qua đi, vào sâu trong rừng thăm để tìm cây lan kỳ bí, tôi cảm thấy cuộc hành trình này gần như để tìm kiếm một kho tàng thảo mộc trên thế giới. Donald và Richard lại tỏ vẻ rất hài lòng quên đi chuyện mệt nhọc và đau đớn thể xác để có thể tìm thấy cây lan đang có hoa. Còn Bati và Katong chỉ vào rừng để kiếm thức ăn và cho rằng thực là phí phạm thì giờ và tiền bạc để tìm lan.

Giải thưởng cho 2 người Penan về đời sống ở Hoa Kỳ, Richard lấy trong ví ra tấm ảnh bà vợ với 6 con chó giống Aftan. Bati nói:

“Chó quá lớn, nhưng nó có giỏi săn mồi hay không?”

“Không! Nó không biết đi săn. Nếu nó bị dơ bẩn, chúng tôi tắm rửa cho nó. Nó có ổ riêng và đồ ăn riêng biệt...”

Wallpaperblogspots.com



Tôi nói với 2 người bạn Penan về dự tính lập trang trại nuôi lan, Bati cho rằng việc đó có thể thực hiện được, rồi hỏi rằng cây lan *Paph. sanderianum* ở Hoa Kỳ đáng giá bao nhiêu. Richard nói khoảng từ \$2,000-\$3,000. Bati nói số tiền đó, cả đời người anh ta cũng không thể nào kiếm nổi. Anh lại hỏi tại sao người Penan lại không kiếm một vài cây lan để bán cho người ngoại quốc?

Tôi hoàn toàn không hiểu nổi tại sao luật lệ CITIES lại ngặt nghèo cấm đoán mọi thứ, trong khi đó những nhà thai thác gỗ, xây dựng đập thủy điện, lập trại canh nông hay dựng một sân Golfe lại có thể tàn phá rừng cây đầy lan, mà không cho phép nhặt nhạnh những cây này đem bán mà lại để chúng chết dần?

Vào buổi sáng ngày thứ 5, chúng tôi đã đến chân núi Fire Mountain. Từ mười năm về trước, Ronald và Richard vẫn mơ tưởng đến chuyện tìm thấy cây *Paph. sanderianum* ở trong hoang dã và bây giờ chuyện này có thể xảy ra. Trong làn sương nằng nạt, Bati và Katong vung dao chặt đám cây rừng mở lối leo lên sườn núi đá vô lờm chờm, sắc như lưỡi dao.

Gần một giờ leo dốc trơn trượt chúng tôi tới một vùng đất phẳng. Donald lấy máy đo cao độ và ẩm độ, trong khi Richard dùng địa bàn tìm hướng đi. Khoảng 15 phút sau, chúng tôi tới một nơi lý tưởng cho cây *Paph. sanderianum* kể từ ẩm độ, ánh sáng đến thoáng gió v.v... Đi về phía Bắc của mòm núi ở hướng Tây, nhìn lên đám cây cỏ phía trên, một luồng gió mát thổi tới làm những chiếc cánh đài rung động đong đưa...

Chúng tôi chết lặng đi như người bị điên giật, rồi Donald thảng thốt kêu lên:

“Trời đất, thánh thần ơi! Máy ảnh của tôi đâu rồi?”

Leo lên chừng 950 feet nữa, khoảng chừng 100 cây *Paph. sanderianum* bao vây quanh chúng tôi. Thực là khó lòng di chuyển vì sợ dẫm lên cây lan, chúng tôi đứng yên một lúc để ngắm nhìn cảnh vật tuyệt hảo này cho đã con mắt, vì liệu mấy người trên thế giới đã có điểm phúc như chúng tôi?



forum.theorchidsource.com

Donald đổ hết đồ trong chiếc túi đựng máy ảnh xuống đất và la lên:

“Cuốn phim có tốc độ nhanh đâu mất rồi?”

Bati, Katong và tôi ngồi ngắm cảnh tượng huy hoàng của loài lan kỳ diệu này ... và sau khi đã bình tĩnh lại, Donald cùng Richard bắt đầu công việc nghiên cứu: Lá cây đo được 3 inches chiều ngang, cây đã trưởng thành, cây con mọc từ hạt, đếm các trái lan. Độ PH của mưa 6.3, đá 7.5, mùn cây 7.3, ánh sáng 2500-4,000 ánh nến. Bốn giờ sau chúng tôi xuống núi với những cuốn sách ghi đầy dữ liệu. Trong một tuần lễ, chúng tôi trở lại nhiều lần và khám phá thêm cả ngàn cây lan ở trên một chục địa điểm khác nhau.

Tôi lại càng ngạc nhiên hơn nữa khi Richard bảo rằng nếu chuyện tìm lan này nếu không có phép đặc biệt của nước chủ nhà cũng là phạm luật và nếu người nào mang cây này về bán ở Hoa Kỳ có thể bị phạt vạ tới \$500,000 và 10 năm tù giam.

Bati và Katong lại muốn biết những người làm ra luật trừng phạt này được trả lương là bao nhiêu. Richard cho biết lương của họ vào khoảng \$100,000 / một năm...

Ánh lửa hồng lóe lên từ đám tàn than, Bati và Katong tôn trọng sự im lặng bao trùm cảnh vật.

Họ đã hiểu rõ và nhận thấy không nên đi sâu vào chuyện người ta bắn giết nhau về hoa lan, chuyện nuôi chó không để săn mồi và chuyện nguyên rửa cơn mưa đá từ trời cao rơi xuống.

Trong rừng khuya có ánh đèn bin quét đi quét lại, Donald theo tiếng gọi của thiên nhiên, lại đang tìm kiếm một thứ gì đó. Rồi ánh đèn rọi lên ngọn cây vài phút rồi cũng tắt ngúm, vạn vật trở nên tối thui. Xa xa có tiếng lá cây sột soạt, tiếng kêu nho nhỏ và tiếng gì giống như tiếng người làm đổ chiếc cầu tiêu bằng giấy bồi...

Bati và Katong nhìn nhau rồi lắc đầu. Đó là thời gian để chúng tôi thu dọn về nhà...

Bolsa mùa lễ Tạ Ôn 2016